

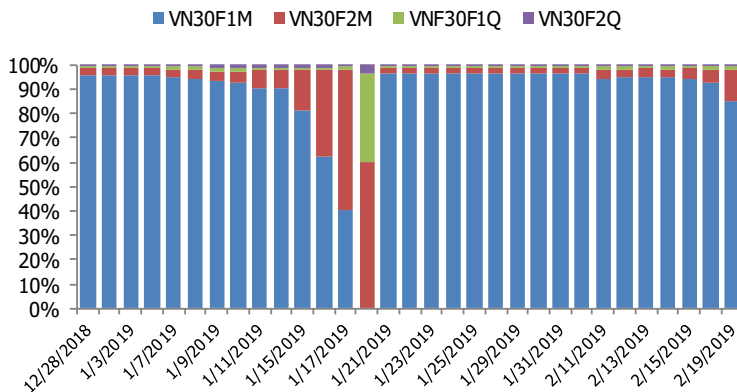
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1902	21/02/2019	2	900.1	8.01
VN30F1903	21/03/2019	30	895.2	16.98
VN30F1906	20/06/2019	121	895.3	30.23
VN30F1909	19/09/2019	212	894.9	44.17

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch diễn ra khá kịch tính và có thời điểm Vn-Index đã vượt qua mốc 970 điểm. Tuy vậy, áp lực chốt lời tăng mạnh về cuối phiên khiến các chỉ số "hạ nhiệt" đáng kể và Vn-Index chỉ còn giữ được sắc xanh nhờ lực kéo từ nhóm Bluechips. Đóng cửa phiên giao dịch, Vn-Index tăng 3,05 điểm (+0,32%) lên 964,35 điểm; trong khi Hnx-Index giảm 0,59% xuống 106,21 điểm. Thanh khoản trên toàn thị trường tăng lên khá mạnh với giá trị giao dịch (gồm thỏa thuận) hơn 6.000 tỷ đồng. Về giao dịch khối ngoại, họ tiếp tục có phiên mua ròng khá tích cực với giá trị hơn 200 tỷ đồng. Trong đó, lực mua tập trung chủ yếu vào MSN, HPG, EIB và E1VFN30.
- Trên TTCK Phái sinh, cả 4 HĐTL đều tăng điểm, nhưng vẫn thấp hơn VN30 Index từ 7 đến gần 13 điểm cho thấy sự thận trọng của giới đầu tư khi các chỉ số tiệm cận các ngưỡng kháng cự mạnh. Tổng thanh khoản của cả thị trường đạt 89.457 hợp đồng tăng 28% so với phiên trước đó. Trong đó, phân tích khối lượng chúng tôi nhận thấy thanh khoản thị trường tập trung lớn trong khoảng giá 904-906 điểm với ưu thế thuộc về phe Short. Ngắn hạn, sức ép từ bên bán có thể gia tăng mạnh hơn và kéo theo các nhịp rung lắc trên VN30-Index trong phiên ngày mai. Hoạt động trading trong phiên sẽ vẫn mang lại nhiều ưu thế cho giới đầu tư. Ở chiều ngược lại hoạt động giữ vị thế qua đêm cần được hạn chế khi đây là tuần lễ đáo hạn của VN30F1902.
- Về mặt kỹ thuật, mặc dù gặp áp lực chốt lời mạnh về cuối phiên nhưng VN30-Index vẫn giữ vững đà tăng điểm. Thị trường giao dịch sôi động với khối lượng giao dịch nằm trên mức trung bình 20 phiên gần nhất. MACD và Stochastic Oscillator đều đang cho tín hiệu mua mạnh nên rủi ro sụt giảm không cao. Sau khi vượt thành công vùng kháng cự 900-903 điểm thì mục tiêu mới của VN30-Index sẽ là vùng 915-920 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế MUA trading xem xét mở với VN30F1902 tại 895-898 điểm, chốt lời quanh vùng 903 đến 905 điểm, Stoploss nếu thủng 895 điểm. Vị thế BÁN trading xem xét mở với VN30F1902 ở mức 902-905 điểm và chốt lời quanh 895-898 điểm, Stoploss khi VN30F1902 vượt 905 điểm.

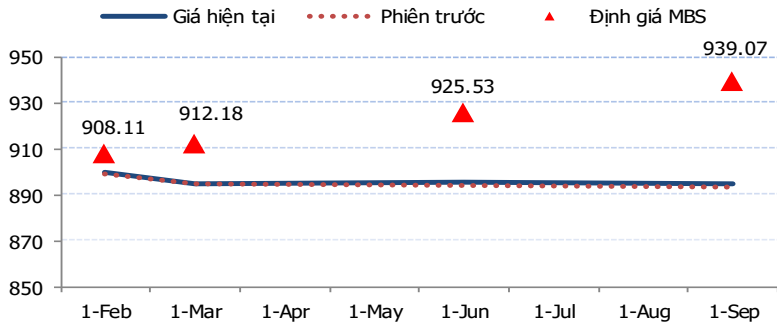
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Hoạt động giữ vị thế qua đêm cần được hạn chế khi đây là tuần lễ đáo hạn của VN30F1902.

### Chiến lược giao dịch Spread

Đóng cửa các vị thế giao dịch spread đối với hợp đồng VN30F1902 trước khi hợp đồng này đáo hạn vào thứ Năm ngày 21/02.

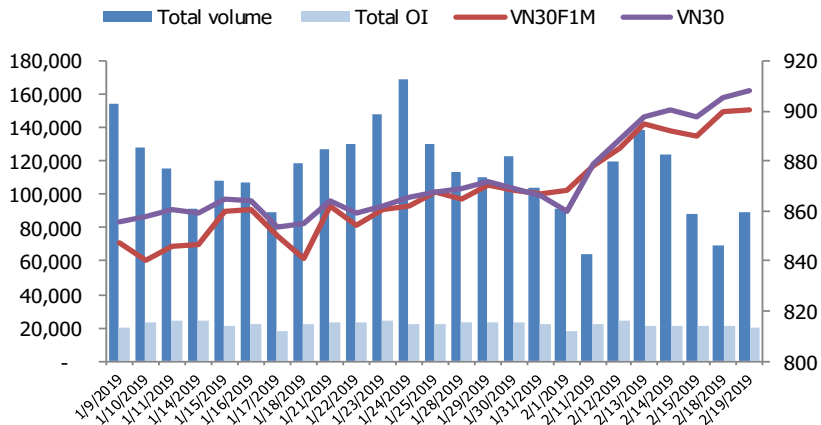
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1902	900.1	0.07	84,749	26.11	17082	-11.59
VN30F1903	895.2	0.03	4,575	218.37	2943	127.96
VN30F1906	895.3	0.10	81	-37.69	267	3.89
VN30F1909	894.9	0.08	52	-95.32	100	11.11
<b>Tổng</b>			<b>89,457</b>	<b>28.02</b>	<b>20,392</b>	<b>-2.71</b>

### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Hợp đồng tháng 2 sắp đáo hạn đóng cửa về sát với cơ sở nhất -7,72 điểm, tương ứng tăng thêm 0,07% lên 900,1 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 895,2 điểm (+0,03%), 895,3 điểm (+0,10%) và 894,9 điểm (+0,08%). Theo đó basis lần lượt đạt -12,62 điểm, -12,52 điểm và -12,92 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên hôm nay tăng trở lại nhưng vẫn khá khiêm tốn đạt 89.457 hợp đồng, trong đó KLGD hợp đồng tháng 2 đạt 84.749 hợp đồng, tăng 26%. Hợp đồng tháng 3 có KLGD tăng từ cuối tuần trước, phiên hôm nay đạt 4.575 hợp đồng. Giá trị giao dịch phiên hôm nay tăng gần 2.000 tỷ đồng lên 8.082,57 tỷ đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1902 là 908,11 điểm (cao hơn 8,01 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1903 là 912,18 điểm (+16,98 điểm), VN30F1906 là 925,53 điểm (+30,23 điểm) và VN30F1909 là 939,07 điểm (+44,17 điểm).

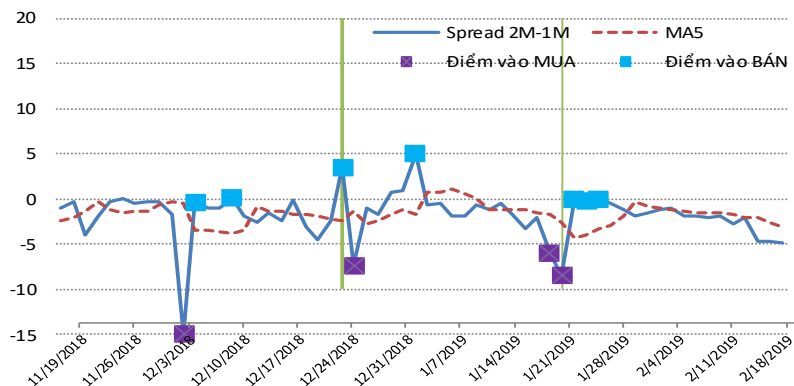
### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



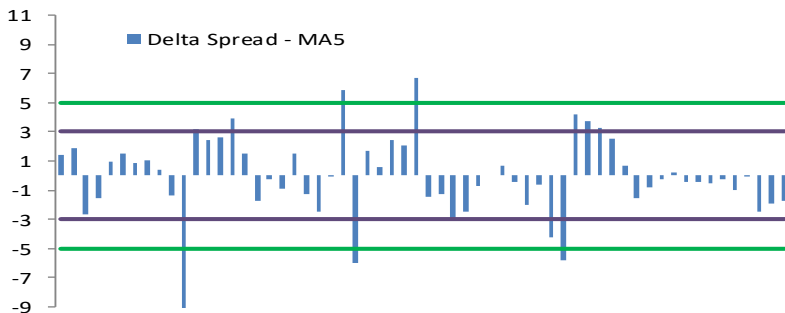
## DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-4.9	-4.6	-0.3	-3.16	-1.74
VN30F1Q - VN30F1M	-4.8	-5.1	0.3	-3.38	-1.42
VN30F1Q - VN30F2M	0.1	-0.5	0.6	-3.52	3.62
VN30F2Q - VN30F1M	-5.2	-5.7	0.5	-3.52	-1.68
VN30F2Q - VN30F2M	-0.3	-1.1	0.8	-0.36	0.06
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.4	-0.6	0.2	-0.14	-0.26

## DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



## CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



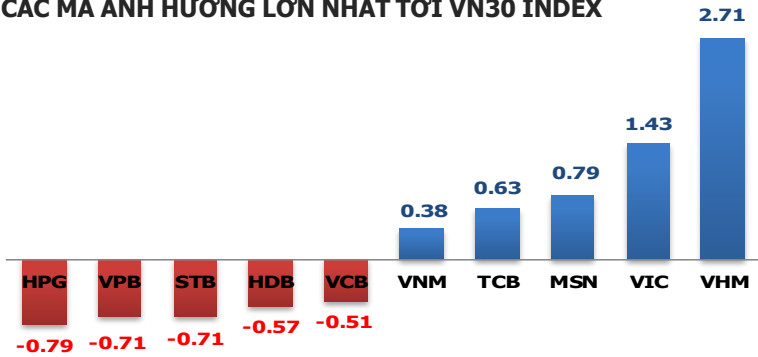
## NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Một phiên giao dịch đầy biến động khi chênh lệch giữa hợp đồng kỳ hạn gần nhất với 3 hợp đồng còn lại có thời điểm được nới rộng xuống dưới -6 điểm, tạo nhiều cơ hội cho nhà đầu tư chốt lời những vị thế Short spread (VN30F1903-VN30F1902) như đã được khuyến nghị trong bản tin trước. Đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, chênh lệch giá giữa 3 hợp đồng VN30F1903, VN30F1906, VN30F1909 so với hợp đồng VN30F1902 đang ở khoảng -5,2 điểm đến -4,8 điểm. Tuy nhiên, hợp đồng kỳ hạn tháng 2 chỉ còn hai phiên giao dịch nữa là đáo hạn, với mức chênh lệch giá của hợp đồng này với các hợp đồng còn lại và chỉ số cơ sở VN30 như hiện nay, khả năng để mở vị thế giao dịch spread mới để kiếm lời là tương đối khó khăn.
- Vì vậy, chúng tôi cho rằng thời điểm này không còn thích hợp cho các giao dịch chênh lệch giá sử dụng hợp đồng VN30F1902 nữa. Nhà đầu tư nên chờ đợi cơ hội xuất hiện với các hợp đồng tương lai khác, sau khi hợp đồng VN30F1902 đã đáo hạn. Bên cạnh đó, bất kỳ chiến lược giao dịch chênh lệch giá nào đã mở với hợp đồng kỳ hạn tháng 2 cũng nên được đóng trong phiên giao dịch ngày mai và ngày kia – hai phiên giao dịch cuối cùng của hợp đồng này.

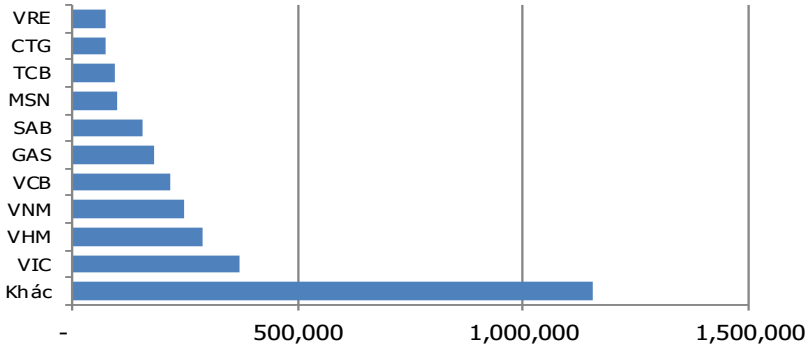
## DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



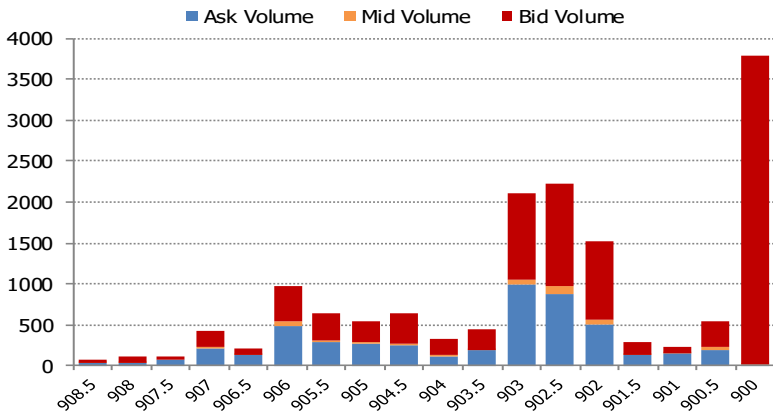
### CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch diễn ra với tâm lý lạc quan ngay từ những phút mở cửa và chỉ số Vn-Index có thời điểm lên sát mốc 969 điểm. Tuy vậy, việc thị trường tăng khá "nóng" thời gian qua khiến Vn-Index đã tiệm cận vùng kháng cự mạnh 965 – 970 điểm và áp lực bán đã tăng lên đáng kể. Dẫn dắt đà tăng của thị trường lúc này vẫn là bộ đôi VIC, VHM. Ngoài ra, các Bluechips như GAS, MSN, PNJ, MWG, VJC...cũng tăng điểm giúp thị trường duy trì đà tăng khá tốt. Bước sang phiên chiều, áp lực bán đã tăng mạnh kể từ sau 13h30' khi Vn-Index vượt mốc 970 điểm. Những nỗ lực của MSN, VJC, PNJ, MWG và đặc biệt bộ đôi VIC, VHM đã giúp Vn30-Index giữ được sắc xanh tăng điểm, dù rằng phần lớn cổ phiếu trên thị trường chìm trong sắc đỏ.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 2,89 điểm (+0,32%) lên 907,82 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 16 mã tăng/12 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 78,09 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.894 tỷ đồng.
- Khối ngoại tiếp tục mua ròng phiên thứ 8 liên tiếp với giá trị hơn 200 tỷ đồng. Lực mua chủ yếu tập trung vào MSN, HPG, E1VFN30, EIB, VNM. Ngược lại, áp lực bán chủ yếu diễn ra tại HDB, VJC, DHG. Cụ thể, lực mua tập trung vào một số cổ phiếu như MSN (81,58 tỷ), HPG (44,64 tỷ đồng), EIB (22,34 tỷ), E1VFN30 (31,89 tỷ đồng), VNM (27,25 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, VJC là cổ phiếu khối ngoại bán ròng mạnh nhất với 51,36 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng lần lượt là HDB (26,31 tỷ đồng), DHG (21,40 tỷ đồng), HBC (18,93 tỷ đồng), CII (16,55 tỷ đồng),...

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	964.35	0.32	16.17	8.05
Dow Jones	25,891.32	0.03	16.51	10.96
S&P 500	2,779.32	0.15	18.41	10.72
Nikkei 225	21,302.65	0.10	15.72	6.43
Shanghai	2,755.65	0.05	12.94	10.50
DAX	11,309.21	0.09	12.50	6.89
Vàng	1,339.80	1.65	-	3.61
Dầu WTI	56.32	- 0.23	-	23.39

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Ba - 19/02/2019</b>			
[UK] Tăng trưởng thu nhập trung bình 3 tháng 10, 11, 12	3,4%	3,5%	3,4%
[UK] Tỷ lệ thất nghiệp T.12	4,0%	4,0%	4,0%
<b>Thứ Tư - 20/02/2019</b>			
[US] Họp Fed			

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Trở lại sau ngày nghỉ lễ, các chỉ số chứng khoán Mỹ chốt phiên ngày thứ Ba tăng nhẹ so với tham chiếu. Dow Jones trong phiên đã có lúc lên hơn 78 điểm nhưng xuống nhanh chóng sau đó để đóng cửa cao hơn chỉ 0,03% trong khi S&P 500 và Nasdaq được công thêm lần lượt 0,15% và 0,2%. Đà tăng vẫn được củng cố trên phố Wall nhờ tiến trình đàm phán thương mại đang diễn ra thuận lợi và lãnh đạo cấp cao hai nước Mỹ - Trung đều đang nỗ lực thúc đẩy đạt thành thỏa thuận. Tổng thống Trump một lần nữa gợi ý việc gia hạn áp thuế trở lại (01/03), cho thấy thiện chí của phía Mỹ - vốn được cho là có nhiều ưu thế hơn - trong việc xoa dịu căng thẳng thương mại giữa hai nền kinh tế lớn nhất thế giới này. Dollar quay đầu giảm 0,3% trong phiên.
- Cũng trong ngày thứ Ba, thông tin Mỹ đang yêu cầu Trung Quốc giữ đồng nhân dân tệ ổn định như là một phần của thỏa thuận được tung ra, đẩy giá đồng tiền này lên cao, hiện tỷ giá USD/CNY đang dao động quanh mức 6,74-6,78.
- Châu Âu lại tỏ ra thận trọng hơn về đàm phán thương mại khi deadline đình chiến đã gần kề, phiên hôm qua xuống 0,2% với hầu hết các nhóm ngành dẫn dắt đều khá yếu. Bảng Anh bật tăng đến 1,1% chạm mức cao nhất trong hơn tuần qua.
- Dầu WTI vẫn tiếp tục tăng nóng 0,9% lên hơn 56 USD/thùng. Với việc lên thêm 1,6% đạt 1.343,40 USD/ounce, giá vàng đã chạm ngưỡng cao nhất 9 tháng, nổi dài đà tăng ổn định trong thời gian gần đây.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30**

- VHM tăng 5.000 đồng lên 87.000 đồng/cp và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, sau khi tạo đáy ngắn hạn vùng 71.000 đồng cổ phiếu liên tục tăng trưởng giúp đường giá vượt lên trên các đường MA ngắn hạn và trung hạn như MA5, MA10, MA20, MA100 và MA200 ngày. Chỉ báo MACD, Stochastic RSI, ADX cho tín hiệu mua mạnh nên xu hướng tăng tiếp tục. Ngưỡng hỗ trợ đối với cổ phiếu tại vùng 82.000-83.000 đồng/cp, trong khi 95.000-96.000 sẽ là vùng kháng cự mạnh trong ngắn hạn.



### DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.91	142,600	0.42	0.63%	281.84	0.38	28.54	9.75
TCB	Banks	9.50	27,550	0.73	2.92%	218.01	0.63	9.70	1.95
VIC	Real Estate Investment & Services	7.92	116,000	2.02	2.73%	115.67	1.43	84.89	6.73
MSN	Financial Services	6.87	86,500	1.29	1.76%	96.47	0.79	15.97	5.17
HPG	General Industrials	6.13	31,700	-1.40	2.69%	188.68	-0.79	7.31	1.73
VPB	Banks	5.53	21,200	-1.40	2.83%	64.43	-0.71	7.52	1.73
VJC	Travel & Leisure	4.96	120,800	0.25	1.99%	109.69	0.11	12.77	6.18
VHM	Real Estate Investment & Services	5.19	87,000	6.10	6.30%	107.04	2.71	46.30	3.15
MBB	Banks	3.96	21,950	-0.68	0.91%	300.83	-0.25	9.28	1.51
MWG	Technology Hardware & Equipment	3.80	87,000	1.05	1.86%	166.55	0.36	13.42	4.59
SAB	Beverages	3.52	241,000	0.42	1.76%	6.17	0.13	34.91	9.28
VCB	Banks	3.32	59,000	-1.67	2.03%	77.86	-0.51	17.56	3.45
STB	Banks	3.33	12,800	-2.29	2.73%	68.28	-0.71	17.21	0.97
HDB	Banks	3.12	30,000	-1.96	2.86%	46.34	-0.57	15.26	2.09
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.10	44,400	0.00	1.92%	65.75	0.00	8.34	2.29
NVL	Real Estate Investment & Services	2.86	58,000	0.17	0.69%	36.83	0.05	24.50	3.03
EIB	Banks	2.61	17,500	0.00	2.31%	3.73	0.00	15.88	1.42
VRE	General Retailers	2.36	31,600	-0.16	3.03%	100.70	-0.03	48.94	2.82
PNJ	General Retailers	1.98	97,900	0.62	2.67%	69.01	0.11	18.03	4.69
GAS	Oil & Gas Producers	1.39	96,000	-1.23	2.51%	76.04	-0.16	14.83	4.32
SSI	Financial Services	1.26	27,250	0.55	2.03%	93.37	0.06	9.40	1.44
CTG	Banks	1.16	20,500	-1.91	2.68%	184.84	-0.21	9.93	1.10
GMD	Industrial Transportation	1.05	27,350	0.18	2.20%	34.39	0.02	4.33	1.42
REE	Industrial Engineering	0.92	35,500	-1.25	2.27%	40.77	-0.11	7.01	1.26
ROS	Construction & Materials	0.90	34,800	3.88	6.75%	126.88	0.31	26.91	3.42
CTD	Construction & Materials	0.86	136,800	-2.01	2.19%	19.58	-0.16	6.77	1.33
SBT	Food Producers	0.82	20,550	-1.67	2.43%	52.17	-0.13	25.09	1.76
CII	Construction & Materials	0.66	23,300	0.87	1.30%	29.58	0.05	70.12	1.15
DPM	Chemicals	0.54	22,900	0.88	2.64%	27.52	0.04	15.35	1.12
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.49	98,000	1.03	4.26%	85.31	0.05	24.27	4.37



## Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

### THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**  
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - Thanh khoản kém
  - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
  - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

### BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
<b>Tổng số giao dịch MUA/LONG spread</b>	<b>35</b>
☐ Số giao dịch lãi	30
☐ Số giao dịch lỗ	5
☐ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
<b>Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread</b>	<b>34</b>
☐ Số giao dịch lãi	28
☐ Số giao dịch lỗ	6
☐ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm	
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng	
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	<b>GD khớp lệnh liên tục</b>	- 08h45 - 14h45	
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng	
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng	
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	<b>Biên độ giao động</b>	+/- 7%	
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền	
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b>	20.000 hợp đồng
		<b>NĐT tổ chức</b>	10.000 hợp đồng
		<b>NĐT cá nhân</b>	5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	<b>Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ</b>	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	<b>Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ</b>	<b>Mức độ 1</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		<b>Mức độ 2</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		<b>Mức độ 3</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	<b>Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	



## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthai@mbs.com.vn">ha.nguyenthai@mbs.com.vn</a>